

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN P
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 58/2022/HS-ST

Ngày 09 - 11 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P - TỈNH BÌNH PHƯỚC

- THnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Vũ Thị Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Duy Khải

Ông Phạm Văn Khuyến

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hào, Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Bình Phước tham gia phiên toà: Ông Lê Minh Hùng, ông Bùi Quang Thế - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 55/2022/HSST ngày 05 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Võ Hồng T, sinh năm 1999 tại Bình Phước; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn TL, xã B, huyện P, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Võ Hồng H, sinh năm 1970 và bà Phan Thị Q, sinh năm 1976; có vợ Nguyễn Thị H M, sinh năm 1997 và 01 người con Võ Thị Hồng N, sinh năm 2022; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/6/2022 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

***Người làm chứng:**

Ông Nguyễn Đại S, sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn P, xã B, huyện P, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 26/6/2022, Võ Hồng T đến nH của Nguyễn Đại S, sinh năm 1988 tại thôn P, xã B, huyện P để chơi. Tại đây có Chu Phúc Huy, sinh năm 2002; Thường trú thôn TB, xã B, huyện P và Nguyễn Văn K, sinh năm 1999; Thường trú: thôn L, xã B, huyện P đang sử dụng ma túy nên cả hai rủ T vào cùng sử dụng. Lực lượng công an huyện P kết hợp với Công an xã B kiểm tra nghiệp vụ phát hiện ba đối tượng gồm Võ Hồng T, Nguyễn Văn K và Chu Phúc H đang sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng khách. Tại vị trí T đứng có cái ví màu đen rơi xuống nền nhà. Kiểm tra phát hiện trong ví có 04 gói nilon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng: 01 gói có kích thước (01x03)cm; 02 gói có kích thước (01x02)cm và 01 gói có (01x1,5)cm nghi là ma túy nên lực lượng công an đã niêm phong 01 cái ví da màu đen kích thước (07x09)cm có chữ ký xác nhận của Võ Hồng T và 01 điện thoại Iphon màu đen.

Ngày 27/6/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện P đã ban hành Quyết định số 74/QĐ Quyết định trưng cầu giám định chất ma túy, khối lượng chất ma túy (nếu có) trong 04 gói nilon Hn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng nên trên.

Tại bản Kết luận giám định số 144/KL(MT)-KTHS ngày 27/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận: Tinh thể màu trắng (ký hiệu M) có trong 04 gói nilon được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là: 0,8221 gam.

Tại bản Cáo trạng số 59/CTr-VKS ngày 05 tháng 10 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố bị cáo Võ Hồng T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Võ Hồng T. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 249 Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Võ Hồng T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Võ Hồng T từ 15 đến 18 tháng tù. Đồng thời, đề nghị tuyên xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Bị cáo Võ Hồng T không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Những ngày bị tạm giam bị cáo nhận thức Hnh vi mà bị cáo đã thực hiện là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về làm công dân tốt cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên:

Trong quá trình điều tra, truy tố Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về Hình vi, quyết định của Cơ quan tiến Hành tố tụng, người tiến Hành tố tụng. Do đó, các Hình vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến Hành tố tụng, người tiến Hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định.

[2] Về Hình vi phạm tội:

Tại phiên tòa, Võ Hồng T thừa nhận có hành vi cất giấu ma túy như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện P đã truy tố. Bị cáo khai nhận ngày 26/6/2022, bị cáo đến nH Nguyễn Đại S ở thôn P, xã B, huyện P phụ làm lô và trút mủ cao su. Sau khi trút mủ về, Nguyễn Văn Khang và Chu Phúc Huy đang sử dụng ma túy tại nhà S. K và H rủ bị cáo cùng vào sử dụng, bị cáo có vào hút một hơi sau đó ra ngoài văng nầm. Lúc này, có hai người đàn ông đi xe máy đến gửi cho S một cái ví màu đen và để ví ở góc cột nơi bị cáo nằm rồi đi. Tò mò, bị cáo cầm ví mở ra xem, thấy 04 gói nylon hàn kín bên trong chữ tinh thể màu trắng. Biết đây là ma túy, bị cáo để cái ví lại chỗ cũ. Khi lực lượng công an đến kiểm tra, bị cáo đi ra ngay cột cầm ví đen định vứt đi nhưng không vứt được nên nhét vào ống quần lưng bên trái đang mặc. Lực lượng công an yêu cầu bị cáo vào bên trong phòng khách đứng. Khi đang đứng, cái ví đen trong ống quần rơi xuống nền nhà ngay vị trí của bị cáo và lực lượng Công an lập biên bản phạm tội quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản phạm tội quả tang về thời gian, địa điểm thực hiện hành vi phạm tội phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được xét hỏi công khai tại phiên tòa như kết luận giám định số 144/KL(MT)-KTHS ngày 27/6/2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước về 04 gói nylon chứa tinh thể màu trắng thu giữ tại vị trí bị cáo đứng và vật chứng vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 26/6/2022, Võ Hồng T có giữ 01 ví da bên trong có 04 gói nylon chứa tinh thể màu trắng, kết luận giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0.8221 gam.

Hành vi của bị cáo Võ Hồng T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự: “1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà

không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....
c) *Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*”

Bị cáo là người tHnh niên có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc cất giữ ma túy là hành vi trái pháp luật và sẽ bị xử lý nghiêm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến các quy định của nhà nước về quản lý các chất ma túy, là một trong những nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác đồng thời gây mất trật tự trị an tại địa phương.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về nhân thân, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[4] Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, tuyên tịch thu tiêu hủy:

- Mẫu hoàn lại sau giám định có khối lượng 0,6669 gam;
- 01 bốp da đựng ma túy không còn giá trị sử dụng.

Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, tuyên trả lại cho Võ Hồng T 01 điện thoại Iphone màu đen là tài sản riêng của bị cáo không liên quan đến vụ án.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, áp dụng pháp luật đối với bị cáo là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

5] Về án phí hình sự: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1] Về tội danh, áp dụng pháp luật và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Võ Hồng T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Hồng T 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/6/2022.

2] Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, tuyên tịch thu tiêu hủy:

- Mẫu hoàn lại sau giám định có khối lượng 0,6669 gam;
- 01 bốp da màu đen, sần sùi giống da cá sấu có kích thước khoảng (7x9)cm đựng ma túy.

Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, tuyên trả cho Võ Hồng T 01 điện thoại Iphone màu đen là tài sản riêng của bị cáo không liên quan đến vụ án.

3] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Võ Hồng T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

4] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THA huyện P;
- CSĐT, phòng HSCA tỉnh Bình Phước;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Vũ Thị Phụng